

Số: **24/2021/QĐST-HNGĐ**

Đông Hưng, ngày 01 tháng 02 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật ~~HS~~ và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 22/01/2021, về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

1-Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn N, xã Th, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

2-Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

NHÂN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân

Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Minh Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện khi cưới có Đ ký kết hôn vào ngày 19/9/2016, tại UBND xã Đ, huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình. Đến năm 2020 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là

Do vợ chồng bất đồng trong chi tiêu kinh tế, bất đồng quan điểm về nơi ở của con, chị Th nghi ngờ anh Đ không chung thủy. Từ đó vợ chồng thường xảy ra cãi nhau. Nên tuy sống chung một nhà nhưng tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không quan tâm đến nhau. Từ tháng 5 năm 2020 vợ chồng li thân. Nay chị Th và anh Đ đều thuận tình ly hôn

Xét thấy vợ chồng chị Th và anh Đ mâu thuẫn đã trầm trọng hạnh phúc hôn nhân không đạt được nay chị Th và anh Đ đều tự nguyện thuận tình ly hôn. Do đó, Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Minh Đ.

[2] Về quan hệ con chung

Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Minh Đ có 01 con chung là Nguyễn Phạm Minh Đ, sinh ngày 17/5/2017. Ly hôn chị Th và anh Đ thỏa thuận

Chị Phạm Thị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung chị Phạm Thị Th không yêu cầu anh Nguyễn Minh Đ phải cấp dưỡng nuôi con

Xét thấy sự thỏa thuận của chị Th và anh Đ là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, Toà án công nhận sự thỏa thuận của chị Th và anh Đ.

[3] Về quan hệ tài sản công sức

Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Minh Đ tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết

[4] Về lệ phí

Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Minh Đ thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Minh Đ

+ Về con chung: Chị Phạm Thị Th là người trực tiếp nuôi dạy con chung. Nguyễn Phạm Minh Đ, sinh ngày 17/5/2017. Anh Đ có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản

+ Về quan hệ tài sản công sức

Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Minh Đ tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết

+ Về lệ phí Toà án: Chị Phạm Thị Th và anh Nguyễn Minh Đ thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đồng mà chị Th và anh Đ đã nộp tạm ứng lệ phí (biên lai số 0002643 ngày 22/01/2021) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng sang thi hành phần lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

2. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện Đông Hưng.

THẨM PHÁN

- VKSND tỉnh Thái Bình.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng.
- UBND xã Đ.
- Lưu HS-VP

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng